

Bản án số: 65/2018/HS-ST

Ngày: 19/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thảo Nguyên.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Quốc Vinh.

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Vũ K (Tên gọi khác: không), sinh năm 1986; tại xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKKHKT: Khóm D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: Số CDF, Khóm B, Phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh N và bà Nguyễn Thị Kim P; tiền án: 02 lần, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 15/10/2016, chưa được xóa án tích. Ngày 14/6/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 23/3/2018, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giam ngày 30/8/2018 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty Q.

Địa chỉ: Ấp V, xã L, thành phố Trà V, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty: Ông Trịnh An K; Chức vụ: Giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

Ông Trịnh An K ủy quyền cho ông Lê Trường S, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 04/GUQ-CTHT ngày 16/11/2018. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phan Bích H, sinh năm 1964. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số GDF1, Khóm B, Phường G, thành phố Trà V, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:* Ông Huỳnh Hữu P, sinh năm 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 23/8/2018, bị cáo Trần Vũ K mượn xe đạp mini hiệu Asama của bà Phan Bích H, sinh năm 1964, ngụ số GDF1khươ, Khóm B, Phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh đi đến Khu Công nghiệp L, tọa lạc tại Ấp V, xã L, thành phố T để giăng lưới bắt cá. Trong quá trình giăng lưới bắt cá, bị cáo phát hiện hàng rào của Công ty Q có nhiều thanh sắt bị bong tróc, nham nhở rất thuận lợi cho việc tháo gỡ. Bị cáo đã nảy sinh ý định tháo gỡ các thanh sắt của hàng rào bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo quan sát thấy không có người liền đi đến gỡ lấy các thanh sắt trên. Khi bị cáo tháo gỡ được 18 thanh sắt có kích thước như sau: 01 thanh sắt hộp vuông có kích thước 02cm x 02cm, dài 70cm; 01 thanh sắt hộp vuông có kích thước 03cm x 03cm, dài 190cm; 16 thanh sắt hộp vuông có kích thước 02cm x 02cm, dài 160cm thì bị ông Huỳnh Hữu P, nhân viên bảo vệ của Công ty Q phát hiện bắt giữ giao cho lực lượng Công an cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 57/BKLDGTS, ngày 24/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp gồm 18 thanh sắt, có trọng lượng 16,5 kg, với tổng giá trị là 99.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh đã thu hồi được toàn bộ tài sản do bị cáo trộm cắp và trả lại cho bị hại Công ty Q.

Đối với chiếc xe đạp mini kiểu nữ, hiệu Asama, màu đen, xe có yên và ba ga bằng nhựa màu đen, có rổ trước bằng nhựa màu xám của bà Phan Bích H cho bị cáo K mượn, bà H không biết bị cáo K dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản, nên không đặt vấn đề xử lý và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh đã trả xe lại cho bà H.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSTPTV-HS ngày 24/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Trần Vũ K về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Vũ K về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Vũ K từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Công ty Q và bà Phan Bích H, đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu, nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa, ông Lê Trường S là người đại diện cho Công ty Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Bích H có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu về bồi thường dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhận dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Vũ K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 23/8/2018 bị cáo Trần Vũ K lợi dụng lúc Công ty Q không có người, nên bị cáo đã có hành vi gỡ lấy 18 thanh sắt bị bong tróc, nham nhở của hàng rào. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì 18 thanh sắt có trọng lượng 16,5 kg, trị giá 99.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Vũ K phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm. Bị cáo là người nghiện ma túy, có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, xét thấy cần xử bị cáo mức án tù có thời hạn mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét, sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Trường S là người đại diện cho Công ty Q đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu về bồi thường dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Bích H cũng đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu về bồi thường dân sự.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Vũ K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Trần Vũ K phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Vũ K 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Trường S là người đại diện cho Công ty Q nghiệp đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu về bồi thường dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Bích H cũng đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu về bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Vũ K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- THADS TP. Trà Vinh;
- Công an TP. Trà Vinh;
- Cơ quan điều tra CATP. Trà Vinh;

- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (...)

Bùi Thảo Nguyên